

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **40/2018/HS-ST**

Ngày: 26 - 11- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dụ.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Bích.

Ông Đinh Cộng Hòa.

Ông Nguyễn Trần Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Mạnh Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2018/TLST - HS ngày 24 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối bị cáo:

Dương Kim Th (tên gọi khác: Q); sinh năm 1989 tại thành phố H, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: xóm Đ, xã Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Tài H và bà Bàn Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 18-7-2016; tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-7-2016, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đan Tiếp Ph, Luật sư văn phòng Luật sư Đan Tiếp Ph thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- Bị hại: 1. Anh Nguyễn Duy Ch, sinh năm: 1992; nơi cư trú: xóm G, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

2. Chị Bùi Thị Y, sinh năm: 1992; nơi cư trú: xóm G, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Bàn Thị Th (mẹ đẻ bị cáo

Dương Kim Th), sinh năm: 1969; nơi cư trú: xóm Đ, xã Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên vào khoảng đầu năm 2016, Dương Kim Th đến sống chung với vợ chồng anh Nguyễn Duy Ch và chị Bùi Thị Y tại phòng trọ, thuê tại tiểu khu 14, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Thời gian này, Th đi xin việc làm nhưng chưa tìm được. Sau khoảng 20 ngày, vợ chồng anh Ch không muốn cho Th ở chung nữa. Sáng ngày 16-6-2016, khi thấy Th đang ngủ, vợ chồng anh Ch gọi dậy yêu cầu ra khỏi phòng để vợ chồng anh Ch khóa cửa đi làm, Th đi ra ngoài và đề nghị cho mượn phòng tới trưa đợi bạn đến đón nhưng vợ chồng anh Ch không đồng ý, vẫn khóa cửa phòng rồi đi làm.

Khi Th đang ngồi chơi ở dãy nhà trọ thì có anh Đỗ Viết H1 (người thuê trọ trên tầng 2 cùng dãy) có biết Th nên hỏi Th có cần phòng ngủ hay không, Th bảo có, anh H1 liền đưa chìa khóa tầng 2 phía trên phòng anh Ch cho Th, Th đi lên phòng và mang Chứng minh thư nhân dân của mình ra xem rồi để lại trong phòng trọ của H1. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Th xuống chân cầu thang ngồi, lúc này vợ chồng anh Ch cùng con nhỏ đi làm về, thấy Th vẫn ngồi ở chân cầu thang nên anh Ch hỏi Th “*bọn nó chưa đến đón à*”, Th bảo “*chưa*” và có hỏi vợ chồng anh Ch “*không mua được sáu à*”, anh Ch trả lời “*bán rồi*” và cùng vợ con đi vào phòng, còn Th quay lên phòng anh H1 nằm, nghĩ thấy bức tức anh Ch nên Th đi xuống phòng vợ chồng anh Ch để nói chuyện. Lúc này anh Ch, chị Y và con trai (Cháu T02 tuổi) đang nằm ngủ trên chiếc phản gỗ kê sát tường nhà, anh Ch nằm phía ngoài, chị Y nằm giữa, cháu Thịnh nằm trong cùng, cửa phòng không khóa. Th đi vào trong phòng, cầm 01 con dao dài 39 cm (dao mũi bằng, một lưỡi sắc, chuôi bằng kim loại, có gắn thêm một đoạn gỗ) để trên bếp ga sát tường bên trái, rồi đi đến phản gỗ nơi gia đình anh Ch đang ngủ. Đến sát phản, Th vung dao chém nhiều nhát vào phần mặt, vào đầu anh Ch, anh Ch vùng dậy lăn xuống đất, khi đó chị Y ngồi bật dậy và hô hoán, Th cầm dao nhảy lên phản gỗ chém liên tiếp vào đầu, mặt của chị Y, chị Y dùng tay che chắn thì bị Th chém vào phần cánh tay. Khi đang chém chị Y, Th phát hiện anh Ch bỏ chạy ra ngoài, Th không chém chị Y nữa mà cầm dao đuổi theo anh Ch đến bãi cỏ phía sau nhà trọ, khi đang chạy, anh Ch bị vấp cỏ ngã, Th đuổi kịp anh Ch và dùng dao chém nhiều nhát vào vùng đầu, mặt anh Ch, anh Ch dùng tay đỡ thì bị

chém nhiều nhất vào tay, anh Ch vùng dậy được và xin Th sau đó nhảy qua tường bao để bỏ chạy. Thấy vậy, Th rút dao ngay tại bãi cỏ và bỏ trốn về nhà tại xóm Đ, xã Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Trong quá trình ở nhà, Th không nói với ai về hành vi phạm tội của mình. Đến ngày 18-7-2016, Th bị bắt khẩn cấp.

Vợ chồng anh Ch, chị Y được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện L rồi chuyển đến Bệnh viện tỉnh Hòa Bình điều trị.

Anh Ch bị 16 nhát chém, trong đó 09 nhát chém vào vùng đầu, mặt.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/PY-GĐTT ngày 25-7-2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hòa Bình kết luận đối với anh Nguyễn Duy Ch: Chấn thương vùng đầu, mặt, cẳng bàn tay trái do vật có cạnh sắc tác động mạnh gây vỡ xương đỉnh trái, tụ khí, tụ máu ngoài màng cứng, gãy xương hàm dưới bên phải, gãy xương bàn IV, V, vỡ đốt II ngón I bàn tay trái. Hiện tại còn để lại nhiều vết sẹo xấu trên cơ thể. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 52%.

Chị Y bị 08 nhát chém, trong đó 03 nhát chém vào vùng đầu, mặt.

Bản kết luận giám định pháp y tỉnh Hòa Bình số 123/PY-GĐTT ngày 25-7-2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hòa Bình kết luận đối với chị Bùi Thị Y: Vết thương vùng đầu, tay phải do vật có cạnh sắc tác động mạnh gây vỡ bản ngoài xương trán trái, mẻ bản ngoài xương đỉnh phải, vết thương xoang hơi trán, bất khớp quay trụ dưới, vỡ chỏm xương bàn IV, mẻ trụ và xương quay phải, đứt nhiều gân. Hiện tại sau phẫu thuật điều trị các vết thương đang hồi phục. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 47%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2017/HSST ngày 17-01-2017, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình áp dụng khoản 3 Điều 104; các điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; xử phạt Dương Kim Th 08 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm nêu trên còn quyết định về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 23-01-2017, bị cáo Dương Kim Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 24-01-2017, người bị hại Nguyễn Duy Ch và Bùi Thị Y kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường và xét xử bị cáo Th về tội “Giết người”.

Tại phiên tòa Ph thẩm ngày 19-5-2017, bị cáo Dương Kim Th tự nguyện rút kháng cáo.

Tại Bản án hình sự Phúc thẩm số 07/2017/HS - PT ngày 19-5-2017, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình quyết định đình chỉ Phúc thẩm đối với kháng cáo của xin

giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Kim Th; không chấp nhận kháng cáo yêu cầu chuyển tội danh đối với bị cáo của người bị hại Nguyễn Duy Ch và Bùi Thị Y; chấp nhận kháng cáo tăng mức bồi thường của người bị hại là anh Ch và chị Y; giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2017/HS - ST ngày 17-01-2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Tại Quyết định số 04/QĐ-V1C-HS ngày 30-01-2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị giám đốc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2017/HSST ngày 17-01-2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình và Bản án hình sự Phúc thẩm số 07/2017/HSPT ngày 19-5-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình. Đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm hủy Bản án hình sự Phúc thẩm và Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 01-06-2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình thụ lý vụ án.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKSHB ngày 22-10-2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Dương Kim Th về tội Giết người theo điểm a, điểm n, khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Dương Kim Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu: Bị cáo ở nhờ tại phòng trọ của vợ chồng anh Ch, chị Y khoảng hơn chục ngày. Trưa ngày 16-6-2016 bị cáo Th đã sử dụng con dao dài 39 cm (dao mũi bằng, một lưỡi sắc, chuôi bằng kim loại, có gắn thêm một đoạn gỗ) chém vợ chồng anh Ch, chị Y khi vợ chồng anh Ch, chị Y đang ngủ. Dương Kim Th nhận thức được hành vi bị cáo dùng dao chém vào vùng đầu, vùng mặt của các bị hại là rất nguy hiểm cho tính mạng của người bị chém. Song do quá nóng giận bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Nguyên nhân bị cáo dùng dao chém vợ chồng anh Ch, chị Y là do vợ chồng anh Ch không cho bị cáo ở nhờ, bị cáo không có mâu thuẫn gì với vợ chồng anh Ch, chị Y. Việc anh Ch bị thương tích 52% sức khỏe, chị Y bị thương tích 47% sức khỏe là do chính bị cáo gây ra, ngoài bị cáo không có ai khác. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Dương Kim Th đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Ch, chị Y như bản án Phúc thẩm của Tòa án tỉnh Hòa Bình xử ngày 19- 05-2017 đã quyết định.

Bị hại Nguyễn Duy Ch và Bùi Thị Y trình bày: Thống nhất với lời khai của bị cáo Th về việc vợ chồng anh, chị không có mâu thuẫn gì với bị cáo Th, bị cáo Th ở nhờ gần 20 ngày. Do Th không chịu đi tìm việc làm nên anh Ch không muốn cho Th ở nhờ nữa. Về hình phạt giải quyết theo pháp luật. Về bồi thường:

Yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường cho anh Ch, chị Y số tiền theo quyết định của bản án Phúc thẩm xử năm 2017: Bồi thường cho anh Ch số tiền 120.085.000đ, bồi thường cho chị Y số tiền 73.635.000đ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Bàn Thị Th trình bày: Bị cáo Th là con trai bà đã tác động để gia đình bồi thường cho các bị hại. Bà đã bồi thường cho vợ chồng anh Ch, chị Y số tiền 20.000.000đ, nay không yêu cầu bị cáo Th phải hoàn lại số tiền trên cho bà.

Trình bày luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá chứng cứ, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo Th thực hiện, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm điểm a, điểm n khoản 1 Điều 93; điểm h khoản 1 Điều 48; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 3 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 1999; đề nghị xử phạt Dương Kim Th từ 13 đến 14 năm tù về tội Giết người. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và các bị hại thỏa thuận được với nhau về bồi thường, bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Ch số tiền 120.085.000đ, bồi thường cho chị Y số tiền 73.635.000đ theo yêu cầu của các bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận nêu trên của bị cáo và các bị hại. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy con dao là vật chứng của vụ án.

Bị cáo Dương Kim Th không có ý kiến tranh luận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Dương Kim Th đồng ý với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Dương Kim Th về tội Giết người theo điểm a, điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999. Đồng thời Luật sư nêu các tình tiết giảm nhẹ *“người phạm tội đã ngăn chặn, làm giảm bớt tác hại của tội phạm”*, *“người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”*, *“người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, tham gia quân ngũ 02 năm; đề nghị áp dụng điểm a, b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Dương Kim Th dưới mức án thấp nhất do đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Dương Kim Th khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường; bản giám định pháp y, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do tự phát sinh bức tức trong người nên trưa ngày 16-6-2016, trong lúc vợ chồng anh Nguyễn Duy Ch và chị Bùi Thị Y đang ngủ, Dương Kim Th đã có hành vi dùng dao dài 39 cm (dao mũi bằng, một lưỡi sắc, chuôi bằng kim loại, có gắn thêm một đoạn gỗ) là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào vùng đầu, mặt của anh Ch và chị Y. Khi anh Ch vùng dậy bỏ chạy, Th chưa dừng lại mà đuổi theo anh Ch, khi đuổi được anh Ch, Th tiếp tục dùng dao chém nhiều nhát vào đầu, mặt và tay anh Ch, anh Ch vùng dậy được và xin Th sau đó nhảy qua tường bao để bỏ chạy. Hậu quả, anh Ch bị 16 nhát chém, trong đó 9 nhát chém vào vùng đầu, mặt; chị Y bị chém 08 nhát, trong đó bị chém 03 nhát vào vùng đầu, mặt. Vào thời điểm bị chém, chị Y đang có thai.

[2.1] Tội phạm do bị cáo Dương Kim Th thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao chém vào vùng đầu, mặt các bị hại là nguy hiểm dẫn đến chết người, nhưng vì bức tức cá nhân nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo dùng dao là hung khí rất nguy hiểm để tấn công các bị hại; lựa chọn vùng mặt, vùng đầu của anh Ch và chị Y, là những nơi trọng yếu của cơ thể con người để tấn công và tấn công quyết liệt; trong khi họ không có mâu thuẫn gì đối với bị cáo. Hậu quả anh Ch bị thương tích 52%; hiện tại còn để lại nhiều vết sẹo xấu trên cơ thể; chị Y bị thương tích 47%. Hơn nữa, vào thời điểm bị chém, chị Y đang có thai, sau khi bị chém do phải điều trị kháng sinh dài ngày nên phải đình chỉ thai kỳ theo chỉ định của bác sỹ.

Với những thương tích do bị cáo gây ra cho các bị hại, nếu không được cứu chữa kịp thời, anh Ch và chị Y có thể bị tử vong. Hành vi do bị cáo Dương Kim Th thực hiện cấu thành tội giết người; bị cáo Th phạm vào 02 tình tiết định khung quy định tại điểm a “*Giết nhiều người*”; điểm n “*Có tính chất côn đồ*” của khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Dương Kim Th về tội giết người theo điểm a, điểm n, khoản 1, Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội,

đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Th thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của các bị hại, xâm phạm đến an toàn, trật tự xã hội. Do đó, cần phải xử thật nghiêm để trừng trị bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo, tội phạm do bị cáo thực hiện đã hoàn thành, do các bị hại được cứu chữa kịp thời nên hậu quả chết người chưa xảy ra. Vậy nên, khi quyết định hình phạt có thể áp dụng khoản 3 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 1999 để quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt đối với bị cáo Dương Kim Th.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Vào thời điểm bị chém, chị Bùi Thị Y đang có thai, nên bị cáo Dương Kim Th phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *“Phạm tội đối với phụ nữ có thai”* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại. Bà Bàn Thị Th (mẹ bị cáo) đã bồi thường cho anh Ch, chị Y mỗi người 10.000.000đ; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tham gia phục vụ trong quân ngũ 02 năm; là người dân tộc thiểu số (Dân tộc Dao). Do đó, có căn cứ chấp nhận ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo, áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Th. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“người phạm tội đã ngăn chặn, làm giảm bớt tác hại của tội phạm”* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo gây ra cho các bị hại, cần phải xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức án thấp nhất do Kiểm sát viên đề nghị là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Dương Kim Th trực tiếp xâm hại đến tính mạng của các bị hại, nên phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại.

Anh Ch, chị Y được đưa đến Bệnh viện huyện L cấp cứu, sau đó chuyển

đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình mổ cấp cứu, phải truyền máu, phải điều trị thuốc, phải thuê xe tắc xi; chị Y lúc bị chém đang có thai, do phải điều trị dài ngày nên phải đình chỉ thai kỳ theo chỉ định của bác sỹ. Anh Ch điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình 15 ngày; chị Y điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình 14 ngày; trong thời gian này anh Ch, chị Y phải thuê người trông con nhỏ. Thời gian điều trị tại bệnh viện và sau khi ra viện 04 tháng các bị hại không thể lao động được nên thu nhập bị mất. Sau khi ra viện phải tái khám.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Kim Th và các bị hại đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường. Xét thấy sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo Dương Kim Th đồng ý bồi thường cho các bị hại như sau:

[3.1] Dương Kim Th đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Duy Ch số tiền: 120.085.000đ, cụ thể:

- Tiền viện phí: 25.817.700đ
- Tiền khám bệnh ngày 16-6-2016: 19.000đ
- Tiền truyền máu ngày 16-6-2016: 227.000đ
- Tiền chụp cắt lớp ngày 16-6-2016: 543.000đ
- Tiền thuê quần áo ngày 16-6-2016: 200.000đ
- Tiền thuê xe cáng ngày 16-6-2016: 400.000đ
- Tiền băng bó ở bệnh viện huyện L ngày 16-6-2016: 500.000đ
- Tiền thuê xe chuyển viện ngày 16-6-2016: 550.000đ
- Mổ phẫu thuật lần 01 ngày 16-6-2016: 6.000.000đ
- Tiền truyền máu ngày 17-6-2016: 454.000đ
- Tiền chụp cắt lớp ngày 21-6-2016: 1.087.000đ
- Tiền khám lại ngày 21-7-2016: 19.000đ
- Tiền chụp X-quang ngày 23-6-2016: 83.000đ
- Tiền chụp cắt lớp ngày 23-6-2016: 1.087.000đ
- Tiền mổ phẫu thuật lần 02 ngày 24-6-2016: 6.000.000đ
- Thu nhập thực tế bị mất 04 tháng x 150.000đ/ngày: 18.000.000đ
- Thu nhập thực tế của 01 người trông bệnh nhân 15 ngày x 150.000đ/ngày: 1.500.000đ
- Tiền thuê người trông con 15 ngày: 1.500.000đ
- Thuốc bổ não theo chỉ định của Bác sỹ: 4.248.300đ
- Tiền thuê xe xuất viện: 550.000đ
- Tiền tổn thất do sức khỏe bị xâm phạm: 51.300.000đ (15.000.000đ theo quyết định của Bản án sơ thẩm số: 02/2017/HSST ngày 17-01-2017 của Tòa án

nhân dân huyện L, cộng 36.300.000đ tăng bồi thường 30 tháng lương cơ sở nhân với 1.210.000đ/tháng, theo quyết định của Bản án Phúc thẩm số 07/2017/HSPT ngày 19-5-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình).

Tổng cộng, Dương Kim Th phải bồi thường cho anh Ch số tiền 120.085.000đ, được trừ 10.000.000đ đã bồi thường, còn phải bồi thường tiếp 110.085.000đ.

[3.2] Bị cáo Dương Kim Th đồng ý bồi thường cho chị Bùi Thị Y số tiền 73.635.000, cụ thể:

- Tiền viện phí: 5.167.000đ
- Tiền chụp X-quang ngày 16-6-2016: 83.000đ
- Tiền khám bệnh ngày 16-6-2016: 19.000đ
- Tiền thuê quần áo ngày 16-6-2016: 200.000đ
- Tiền băng bó ở bệnh viện huyện L ngày 16-6-2016: 500.000đ
- Tiền thuê xe chuyển viện ngày 16-6-2016: 550.000đ
- Tiền truyền máu ngày 17-6-2016: 861.000đ
- Mổ phẫu thuật lần 01 ngày 16-6-2016: 6.000.000đ
- Chụp X-quang ngày 21-6-2016: 166.000đ
- Tiền khám lại ngày 22-7-2016: 19.000đ
- Thu nhập thực tế bị mất 04 tháng, mức 100.000đ/ngày, 01 tháng 3.000.000đ x 04 tháng: 12.000.000đ
- Thu nhập thực tế của 01 người trông bệnh nhân 14 ngày x 100.000đ/ngày: 1.400.000đ
- Tiền thuốc điều trị bác sỹ kê sau khi xuất viện: 3.500.000đ
- Tiền thuốc bổ não theo chỉ định của bác sỹ: 2.920.000đ
- Tiền tổn thất do sức khỏe bị xâm phạm: 40.250.000đ (10.000.000đ theo quyết định của Bản án sơ thẩm số: 02/2017/HSST ngày 17-01-2017 của Tòa án nhân dân huyện L và 30.250.000.000đ tăng bồi thường 25 tháng lương cơ sở x 1.210.000đ/tháng, theo quyết định của Bản án Phúc thẩm số 07/2017/HSPT ngày 19-5-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình).

Tổng cộng, bị cáo Dương Kim Th phải bồi thường cho chị Bùi Thị Y số tiền 73.635.000, được trừ 10.000.000đ đã bồi thường, còn phải bồi thường 63.635.000đ.

[3.3] Bị cáo Dương Kim Th phải bồi thường cho anh Nguyễn Duy Ch, chị Bùi Thị Y tổng cộng 193.720.000đ, được trừ 20.000.000đ đã bồi thường, còn phải bồi thường 173.720.000đ.

[4] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao dài 39 cm (dao mũi bằng, một lưỡi sắc, chuôi bằng kim loại, có gắn thêm một đoạn gỗ). Bị cáo Dương Kim Th khai sử dụng con dao có đặc điểm nêu trên chém anh Nguyễn Duy Ch, Bùi Thị Y trưa ngày 16- 06- 2016. Con dao này là của gia đình anh Nguyễn Duy Ch. Xét bị cáo sử dụng con dao này làm công cụ thực hiện tội phạm, các bị hại không yêu cầu Tòa án trả lại, tuyên tịch thu và tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Dương Kim Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Kim Th phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Điểm a, điểm n, khoản 1, Điều 93; điểm b, điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h, khoản 1, Điều 48; khoản 3 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Dương Kim Th **14** (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18-7-2016.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại về bồi thường.

Áp dụng Điều 604, Điều 605, Điều 606, Điều 609 Bộ luật dân sự năm 2005. Bị cáo Dương Kim Th đồng ý bồi thường cho các bị hại tổng cộng 193.720.000đ, được trừ 20.000.000đ đã bồi thường, còn phải bồi thường 173.720.000đ (Một trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

2.1. Dương Kim Th đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Duy Ch số tiền 120.085.000đ (Một trăm hai mươi triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng); được trừ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đã bồi thường, còn phải bồi thường: 110.085.000đ (Một trăm mười triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng)

2.2. Dương Kim Th đồng ý bồi thường cho chị Bùi Thị Y số tiền 73.635.000 (Bảy mươi ba triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn); được trừ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đã bồi thường, còn phải bồi thường 63.635.000đ (Sáu mươi ba triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại, dài khoảng 39 cm. Mũi bằng dao đã qua sử dụng cũ và han rỉ (*Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 09/BB-GNVC ngày 26 tháng 11 năm 2018 giữa Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình*).

4. Về án phí: Bị cáo Dương Kim Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 8.686.000đ (Tám triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án: Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hòa Bình;
- CQ cảnh sát điều tra CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Dụ